

T, ngày 23 tháng 5 năm 2022

Số: 136A/2022/QĐDS-ST

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Trần Lê Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp:

Bà Trần Thị Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 102/2022/TLST- DS ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu: Chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2022/QĐMPH - ST ngày 05 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên họp số 01/2022/QĐHPH ngày 20/5/2022.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Hoàng Đức H ; Sinh năm 1960. Có mặt

2. Bà Trương Thị T , sinh năm 1964. Có mặt

Đều trú tại: Thôn 2 P xã T , huyện T , tỉnh T .

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Đức H , sinh năm 1994. Có mặt

2. Ông Hoàng Văn H , sinh năm 1959. Có mặt

3. Bà Lê Thị Q , sinh năm 1960. Có mặt

Đều trú tại: Thôn 2 P xã T , huyện T , tỉnh T .

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu, tại Bản tự khai và tại phiên họp, Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Hoàng Đức H trình bày: Tôi và bà Trương Thị T có quan hệ là vợ chồng. Tôi và ông Hoàng Văn H có mối quan hệ là anh em ruột. Vào ngày 16/10/2005 tôi và bà Trương Thị T đã tự nguyện nhận cháu Hoàng Đức H , sinh ngày 29/01/1994 là con đẻ của ông Hoàng Văn H , sinh năm 1959 và bà Lê Thị Q , sinh năm 1960, cùng địa chỉ: Thôn 2 P xã T , huyện T , tỉnh T để làm con nuôi theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi không số /QĐ-UBND ngày 16/10/2005 của UBND xã T , huyện T , tỉnh T . Quá trình từ ngày

16/10/2005 đến nay, vợ chồng tôi đã nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H . Cháu H được học tập và có cuộc sống ổn định. Nay cháu H đã thành niên và có nguyện vọng muốn được về chăm sóc, phụng dưỡng bố mẹ đẻ là ông Hoàng Văn H và bà Lê Thị Q . Tôi thấy nguyện vọng của cháu là chính đáng. Vì vậy tôi yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Hoàng Đức H , sinh ngày 29/01/1994.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Trương Thị T trình bày: Tôi và ông Hoàng Đức H có quan hệ là vợ chồng. Vào ngày 16/10/2005 tôi và ông Hoàng Đức H đã tự nguyện nhận cháu Hoàng Đức H , sinh ngày 29/01/1994 là con đẻ của ông Hoàng Văn H và bà Lê Thị Q để làm con nuôi theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi không số /QĐ- UBND ngày 16/10/2005 của UBND xã T , huyện T , tỉnh T. Quá trình từ ngày 16/10/2005 đến nay, vợ chồng tôi đã nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H . Cháu H được học tập và có cuộc sống ổn định. Nay cháu H đã thành niên và có nguyện vọng muốn được về chăm sóc, phụng dưỡng bố mẹ đẻ là ông Hoàng Văn H , sinh năm 1959 và bà Lê Thị Q , sinh năm 1960 đều trú tại: Thôn 2 P xã T , huyện T , tỉnh T. Tôi thấy nguyện vọng của cháu là chính đáng. Vì vậy tôi yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Hoàng Đức H, sinh ngày 29/01/1994.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là cháu Hoàng Đức H trình bày: Vào ngày 16/10/2005 tôi được ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T nhận tôi làm con nuôi và được chính quyền địa phương công nhận theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi không số /QĐ- UBND ngày 16/10/2005 của UBND xã T , huyện T , tỉnh T. Tôi được bố mẹ nuôi là ông H và bà T nuôi dưỡng, chăm sóc từ đó đến nay. Hiện nay tôi đã thành niên, tôi đã có công việc ổn định với mức thu nhập từ 8.000.000đ đến 10.000.000đ/tháng. Tôi có nguyện vọng xin ông H và bà T chấm dứt nuôi con nuôi để tôi được trở về chung sống, phụng dưỡng bố mẹ đẻ là ông Hoàng Văn H , sinh năm 1959 và bà Lê Thị Q , sinh năm 1960 đều trú tại: Thôn 2 P xã T , huyện T , tỉnh T . Vì vậy tôi đồng ý với yêu cầu của ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T về việc chấm dứt nuôi con nuôi giữa bố mẹ nuôi là ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T đối với tôi. Ngoài ra tôi không yêu cầu vấn đề gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Đức H trình bày: Tôi kết hôn với bà Lê Thị Q năm 1987 sinh được 04 người con, cháu H là con thứ 3. Năm 2005 vì lý do lúc đó gia đình tôi đông con, kinh tế khó khăn nên, ông Hoàng Đức H là em trai tôi có điều kiện kinh tế khá hơn nên tôi đã cho cháu Huy làm con nuôi của ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T . Việc nhận nuôi con nuôi của ông H và bà T đối với cháu H được UBND xã T , huyện T

công nhận. Đến nay cháu H đã trưởng thành và cháu có nguyện vọng về sống chung và chăm sóc phụng dưỡng bố mẹ đẻ là ông bà tôi nên tôi đồng ý với yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T đối với cháu H .

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Q trình bày: Tôi kết hôn với ông Hoàng Văn H vào năm 1987 và sinh được 04 người con, cháu H là con thứ 3. Năm 2005 vì lý do lúc đó gia đình tôi đông con, kinh tế khó khăn nên, ông Hoàng Đức H là em trai của chồng tôi có điều kiện kinh tế khá hơn nên vợ chồng tôi đã cho cháu H làm con nuôi của ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T . Việc nhận nuôi con nuôi của ông H và bà T đối với cháu H được UBND xã T , huyện T công nhận. Đến nay cháu H đã trưởng thành và cháu có nguyện vọng về sống chung và chăm sóc phụng dưỡng bố mẹ đẻ là ông bà tôi nên tôi đồng ý với yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T đối với cháu H .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp và thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra Quyết định giải quyết việc dân sự là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra Quyết định giải quyết việc dân sự là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng khoản 5 điều 29; điểm b khoản 2 điều 35; điểm 1 khoản 2 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 điều 25; khoản 1 điều 26; Khoản 1 điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận Đơn đề nghị Chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T . Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa cha mẹ nuôi là ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T đối với con nuôi là anh Hoàng Đức H ; Sinh ngày 29/01/1994, cùng địa chỉ: Thôn 2 P xã T , huyện T , tỉnh T ; Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày Quyết định chấm dứt nuôi con nuôi có hiệu lực pháp luật; Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đẻ là ông Hoàng Văn H và bà Lê Thị Q và con đẻ là anh Hoàng Đức H được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt; Buộc ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1]. Về tố tụng: Yêu cầu về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T thuộc Thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định tại khoản 5 điều 29; Điểm b khoản 2 điều 35; điểm 1 khoản 2 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét yêu cầu của ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi thì thấy rằng: Vợ chồng ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T có nhận nuôi con nuôi là anh Hoàng Đức H, sinh ngày 29/01/1994 là con đẻ của ông Hoàng Văn H sinh năm 1959 và bà Lê Thị Q, sinh năm 1960 đều trú tại: Thôn 2 P xã T, huyện T, tỉnh T. Việc cho và nhận nuôi con nuôi được sự thống nhất, thỏa thuận của các bên và đã làm thủ tục hợp pháp tại Cơ quan nhà nước có Thẩm quyền. Các tài liệu chứng cứ thể hiện như: Đơn xin nhận trẻ em làm con nuôi ngày 10/10/2005; Giấy thỏa thuận về việc cho trẻ em làm con nuôi ngày 10/10/2005; Biên bản giao nhận con nuôi ngày 16/10/2005; Quyết định nhận nuôi con nuôi ngày 16/10/2005. Sau khi làm thủ tục nuôi con nuôi, ông H và bà T đã chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H cho đến nay. Trong thời gian chung sống các bên đều thực hiện quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi. Hiện tại con nuôi là anh Hoàng Đức H đã thành niên, có công việc ổn định, mức thu nhập bình quân từ 8.000.000đ đến 10.000.000đ/tháng. Bố mẹ nuôi là ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi; Mặt khác trong cuộc sống hiện tại anh H có nguyện vọng được chấm dứt nuôi con nuôi để chăm sóc, phụng dưỡng bố mẹ đẻ. Bố mẹ đẻ cũng đồng ý việc chấm dứt nuôi con nuôi. Do đó việc chấm dứt nuôi con nuôi theo yêu cầu của ông Hoàng Đức H, bà Trương Thị T và ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 25 Luật nuôi con nuôi. Vì vậy căn cứ vào quy định tại khoản 1 điều 25 Luật nuôi con nuôi chấp nhận yêu cầu về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi của bố mẹ nuôi là ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T đối với con nuôi là cháu Hoàng Đức H. Quyền và nghĩa vụ giữa bố mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi. Quyền và nghĩa vụ của mẹ đẻ đã chấm dứt được khôi phục theo quy định tại khoản 3 điều 27 Luật nuôi con nuôi.

[3]. Về lệ phí: Ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T phải chịu lệ phí theo quy định tại điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 điều 35, khoản 1

điều 37 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[4]. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định tại điều 371 và 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Khoản 5 điều 29; Điểm b khoản 2 điều 35; điểm 1 khoản 2 điều 39; Điều 370; 371; 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 điều 25; Khoản 1 điều 26; Khoản 1, 3 điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Tuyên bố: Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa cha mẹ nuôi là ông Hoàng Đức H , sinh năm 1960 và bà Trương Thị T , sinh năm 1964 đối với con nuôi là anh Hoàng Đức H ; Sinh ngày 29/01/1994, cùng địa chỉ: Thôn 2 P xã T , huyện T , tỉnh T

Quyền và nghĩa vụ giữa mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày Quyết định chấm dứt nuôi con nuôi có hiệu lực pháp luật.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ đẻ là ông Hoàng Văn H và bà Lê Thị Q và con đẻ là anh Hoàng Đức H được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 điều 35 và khoản 1 điều 37 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc ông Hoàng Đức H và bà Trương Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0014208 ngày 07/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T .

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận :

- VKSND huyện T ;
- VKSND tỉnh T ;
- THA Dân sự;
- Phòng Giám đốc án;
- Đường sự;
- UBND xã T ,
huyện T , tỉnh T
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hằng